

# VAI TRÒ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

TS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Thành phố Hồ Chí Minh luôn là một trong những địa phương đi đầu trong cả nước về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Năm 2020, thu hút vốn FDI của Thành phố giảm 47,5% so với năm 2019 nhưng vẫn đứng đầu cả nước, với gần 4,4 tỷ USD<sup>(1)</sup>. Nếu hoàn thành mục tiêu đã đề ra, Thành phố sẽ tăng thêm hơn 01 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Mặc dù vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Thành phố, nhưng cũng tồn tại một số hạn chế cần khắc phục. Do đó, vấn đề cấp thiết đặt ra là cần có những giải pháp thích hợp nhằm tiếp tục phát huy vai trò của nguồn vốn FDI, thực hiện chiến lược thu hút và sử dụng vốn FDI hiệu quả, bền vững trong giai đoạn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội Thành phố phát triển.

**Từ khóa:** đầu tư trực tiếp nước ngoài; phát triển kinh tế; Thành phố Hồ Chí Minh

## 1. Đặt vấn đề

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định, trong tiến trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Để thực hiện mục tiêu trên, Nhà nước sử dụng các nguồn lực bên trong và bên ngoài để từng bước đưa kinh tế nhà nước phát triển, trong đó ưu tiên tận dụng các nguồn lực bên ngoài, nhất là các khoản đầu tư nước ngoài, như vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài (FPI), vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI),... Trong bối cảnh nguồn lực bên trong có hạn, việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài, đặc biệt là nguồn vốn FDI, sẽ là đòn bẩy quan trọng góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhanh chóng hoàn thành mục tiêu mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra.

## 2. Vai trò của nguồn vốn FDI trong phát triển kinh tế

Đầu tư trực tiếp nước ngoài xảy ra khi một nhà đầu tư từ một nước (nước chủ đầu tư) có được một tài sản ở một nước khác (nước thu hút đầu tư) cùng với quyền quản lý tài sản đó. Phương diện quản lý là yếu tố để phân biệt FDI với các công cụ tài chính khác. Trong phần lớn trường hợp, cả nhà đầu tư lẫn tài sản mà người đó quản lý ở nước ngoài là các cơ sở kinh doanh. Trong những trường hợp đó, nhà đầu tư thường hay được gọi là “công ty mẹ” và các tài sản được gọi là “công ty con” hay “chi nhánh công ty”.

Vốn FDI tác động đến phát triển kinh tế ở những khía cạnh quan trọng sau:

- Vốn FDI bổ sung cho nguồn vốn trong nước: Nhân tố vốn luôn được đề cập trong các lý luận về tăng trưởng kinh tế. Theo đó, khi nền kinh tế muốn tăng trưởng nhanh hơn thì cần nhiều vốn hơn. Nếu vốn trong nước không đủ, nền kinh tế này sẽ cần tới cả vốn từ nước ngoài, trong đó có vốn FDI<sup>(2)</sup>. Đối với các nước đang phát triển,

<sup>(\*)</sup> Học Viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

tích lũy vốn trong nước còn hạn chế, do đó mức đầu tư cho nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, khoa học và công nghệ,... thấp ảnh hưởng đến năng suất lao động và mức thu nhập của lao động. FDI được kỳ vọng là một nguồn ngoại lực quan trọng, là một “cú hích từ bên ngoài” để phá vỡ “cái vòng luẩn quẩn của đói nghèo”, phục vụ cho mục tiêu phát triển nền kinh tế quốc gia.

- Vốn FDI thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế: Vốn FDI là bộ phận quan trọng của hoạt động kinh tế đối ngoại. Thông qua đó, các quốc gia tham gia ngày càng nhiều vào quá trình liên kết kinh tế giữa các nước trên thế giới, đòi hỏi phải thay đổi cơ cấu kinh tế trong nước cho phù hợp với sự phân công lao động quốc tế. Nguồn vốn FDI cũng là một nguồn vốn vô cùng nhanh nhạy, tìm kiếm những lĩnh vực có tiềm năng phát triển mạnh và luôn đi kèm với khoa học - kỹ thuật trong sản xuất, công nghệ trong kinh doanh, quản trị,... do đó, tích cực thúc đẩy cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hiệu quả và hiện đại. Theo số liệu thống kê của FIA Việt Nam, đến ngày 30/6/2021, tổng vốn FDI đạt 397,9 tỷ USD, trong đó công nghiệp xây dựng hơn 58,7%, dịch vụ khoảng 22,6%, nông nghiệp khoảng 01% còn lại là đầu tư vào các lĩnh vực giáo dục, công nghệ, y tế và các hoạt động phi lợi nhuận<sup>(3)</sup>.

- Mở rộng và thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, từ đó nâng cao lợi thế cạnh tranh của các yếu tố sản xuất trong nước và khai thác có hiệu quả hơn trong phân công lao động quốc tế<sup>(4)</sup>. Nguồn vốn FDI tạo cơ hội mở rộng mối liên hệ với các đối tác trên thế giới. Các doanh nghiệp FDI cũng là một trong những mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính vì những lý do trên, FDI đóng vai trò quan trọng trong mở rộng hoạt động xuất khẩu, nâng cao lợi thế cạnh tranh của các quốc gia. 06 tháng đầu năm 2021, kim ngạch xuất khẩu nói chung của khu vực đầu tư nước ngoài đạt 74,1% kim ngạch xuất khẩu cả nước, tăng 32,6% so với cùng kỳ, mang lại đóng góp tích cực cho nền kinh tế trong nước<sup>(5)</sup>.

- Phát triển nguồn nhân lực, tạo việc làm cho người lao động: Vốn FDI góp phần mở rộng năng lực sản xuất, đáp ứng nhu cầu việc làm ở những

nước đang phát triển với nguồn lao động dồi dào, giá cạnh tranh. Tiêu chuẩn và phong cách làm việc ở các doanh nghiệp FDI cũng tạo động lực và nâng cao chất lượng, tư duy làm việc,... của người lao động, từ đó tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến chất lượng nguồn lao động của nước sở tại, tạo điều kiện cho lao động sở tại tham gia vào quá trình phân công lao động toàn cầu, dần tiệm cận với các tiêu chuẩn trên thế giới.

### 3. Vai trò của nguồn vốn FDI trong phát triển kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

#### - Vốn FDI bổ sung cho nguồn vốn trong nước

Theo Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2011, Thành phố thu hút được 439 dự án FDI mới, tổng số vốn đăng ký mới đạt 2.804 triệu USD, tổng số dự án còn hiệu lực là 4.241 dự án, với tổng số vốn đầu tư 32,4 tỷ USD. Giai đoạn 2020 - 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19, nhưng số dự án đầu tư cấp mới vẫn tăng, đạt 950 dự án (năm 2020). Tính lũy kế các dự án còn hiệu lực đến hết năm 2020, Thành phố Hồ Chí Minh đứng đầu trong “top 10” đạt 48,2 tỷ USD, với gần 10 nghìn dự án đầu tư nước ngoài còn hiệu lực<sup>(6)</sup>.

Nguồn vốn FDI đã đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, với khoảng 02 điểm phần trăm trong mức tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn, khoảng 62 nghìn tỷ đồng cho ngân sách (bình quân một doanh nghiệp nước ngoài đóng góp 05 tỷ đồng cho ngân sách<sup>(7)</sup>). Tỷ trọng vốn đầu tư thực hiện của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ở Thành phố duy trì ở mức 16,9% trong giai đoạn 2011 - 2020.

Chỉ trong 06 tháng đầu năm 2021, tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Thành phố là 1,43 tỷ USD, giảm 29,3% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế đến tháng 06 năm 2021, Thành phố vẫn dẫn đầu cả nước với số vốn đầu tư đạt 48,8 tỷ USD (chiếm 12,3% trong tổng vốn đầu tư cả nước). Nguồn vốn FDI tập trung vào 04 ngành chính: công nghiệp chế biến, chế tạo; thương nghiệp; kinh doanh bất động sản; hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ. Singapore là nhà đầu tư lớn nhất vào Thành phố Hồ Chí Minh, với tổng số vốn đạt 408 triệu USD (chiếm 28,6%); tiếp theo là

Nhật Bản với tổng số vốn đầu tư là 316,1 triệu USD (chiếm 22,2%); kế đến là Hàn Quốc với 175,2 triệu USD (chiếm 12,3%)<sup>(8)</sup>.

Mặc dù tốc độ phát triển kinh tế của Thành phố đạt hơn 8%/năm, nhưng số vốn bình quân đầu tư trên mỗi dự án tại Thành phố đạt chưa tới 01 triệu USD, chưa tác động mạnh mẽ đến tốc độ tăng trưởng kinh tế. Hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài của Thành phố Hồ Chí Minh chưa thực sự hiệu quả, chưa tạo ra giá trị gia tăng cao cho nền kinh tế, tác động lan tỏa từ doanh nghiệp nước ngoài sang doanh nghiệp trong nước còn thấp. Việc chuyên giao và tiếp thu công nghệ từ doanh nghiệp nước ngoài tuy đã đặt ra từ nhiều năm nay nhưng kết quả vẫn còn hạn chế; lũy kế giải ngân vốn FDI còn thấp, chỉ đạt khoảng 46% tổng vốn đăng ký<sup>(9)</sup>.

Hiện nay, nguồn vốn và phân bổ vốn ngân sách từ Trung ương cho Thành phố vẫn còn ở mức thấp. Kể từ năm 2017 (năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020), tỷ lệ phân chia nguồn thu cho ngân sách giảm từ 23% xuống còn 18%<sup>(10)</sup>. Trong khi, nhu cầu vốn để chi đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và kinh phí để bảo đảm các chính sách, chế độ ngày càng tăng cao đã gây áp lực không nhỏ cho ngân sách Thành phố.

#### **- Vốn FDI thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế**

Nguồn vốn FDI kích thích sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành và nội bộ ngành diễn ra theo hướng hiện đại. Năm 2011, tỷ trọng cơ cấu ngành nông - lâm - thủy sản chiếm 1,1% GRDP, công nghiệp và xây dựng chiếm 44,6% GRDP, thương mại - dịch vụ chiếm 54,3% GRDP. Tuy nhiên với sự đóng góp của nguồn vốn FDI, cơ cấu kinh tế Thành phố đã có sự chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản và công nghiệp - xây dựng. Cụ thể năm 2020, tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ chiếm 62,4% GRDP, tăng 8,1% so với năm 2011; ngành nông - lâm - thủy sản và công nghiệp - xây dựng lần lượt chiếm 0,7% GRDP và 24,2% GRDP, tương ứng giảm 0,4% và 20,4% so với năm 2011<sup>(11)</sup>.

Trong vài năm trở lại đây, các ngành nghề có hàm lượng chất xám cao (công nghiệp phần mềm, điện tử tin học, công nghiệp dược phẩm,...) được các nhà đầu tư chú trọng<sup>(12)</sup>. Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động (FALMI) dự báo một số ngành, như điện tử, cơ khí, công nghệ thực phẩm, logistics..., sẽ phát triển mạnh mẽ trong năm 2021.

Trong cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài vẫn ưu tiên đầu tư lĩnh vực bất động sản, chiếm 29% tổng nguồn vốn đăng ký; một số doanh nghiệp chưa nghiêm túc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường, công nghệ lạc hậu vẫn thâm nhập, len lỏi vào Thành phố và để lại những ảnh hưởng nghiêm trọng đến mục tiêu phát triển bền vững. Hoạt động mua bán, sáp nhập vẫn chiếm tới trên 80% tổng vốn FDI, điều này không tạo nên giá trị gia tăng cao cho nền kinh tế<sup>(13)</sup>.

#### **- Mở rộng và thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, từ đó nâng cao lợi thế cạnh tranh**

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, khu vực vốn FDI vẫn là động lực chính trong tăng trưởng xuất - nhập khẩu, với kim ngạch xuất khẩu tăng từ 33,2% (năm 2011) lên đến 67,5% (năm 2020). Theo Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (năm 2021), tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp xuất qua cảng Thành phố (bao gồm dầu thô) đạt 20.344 triệu USD, chiếm 92,8% trong giá trị xuất khẩu tại các cửa khẩu trên cả nước và tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của doanh nghiệp có vốn FDI trên địa bàn xuất qua cảng của Thành phố (gồm cả dầu thô) trong 6 tháng đầu năm 2021 đạt 13.608,7 triệu USD, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước<sup>(14)</sup>.

Xuất khẩu của doanh nghiệp nước ngoài bình quân mỗi năm đạt khoảng 20 tỷ USD, chiếm 58,7% tổng kim ngạch xuất khẩu của Thành phố. Đầu tư nước ngoài chiếm 23% tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội và chiếm 22% tổng nguồn vốn thị trường chứng khoán của Thành phố<sup>(15)</sup>.

#### **- Phát triển nguồn nhân lực, tạo việc làm cho người lao động**

Thành phố Hồ Chí Minh có nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật đông đảo về số

lượng (hàng chục nghìn người) và được đào tạo đa dạng từ các nguồn khác nhau. Nguồn vốn FDI đã góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và giải quyết vấn đề việc làm cho phần lớn người dân trong Thành phố và các tỉnh lân cận. Theo Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (năm 2021), tính đến cuối năm 2020, các doanh nghiệp nước ngoài đang giải quyết việc làm cho khoảng 397.581 lao động. Giai đoạn 2011 - 2020, tốc độ tăng lao động bình quân đạt 7,9%/năm<sup>(16)</sup>.

Theo Sách trắng doanh nghiệp năm 2021 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố, thu nhập bình quân của người lao động của khu vực doanh nghiệp FDI đạt khoảng 10,1 triệu đồng/tháng, tăng 3,8% so với cùng kỳ, cao hơn mức trung bình của nền kinh tế khoảng 1,08 lần (10,1/9,3)<sup>(17)</sup>. Theo Báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, “tỷ lệ lao động Thành phố đã qua đào tạo đạt 85,2%, tỷ lệ lao động có trình độ đại học trở lên là 18,8%, cao hơn cả nước (cả nước là 10,6%)”<sup>(18)</sup>.

Tuy nhiên, nhân lực có trình độ để tiếp thu khoa học - kỹ thuật tiên tiến của thế giới có tỷ lệ thấp, tay nghề nhân lực còn yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp đặc biệt ở những trung tâm công nghiệp lớn và các khu kinh tế mới hình thành; nhu cầu nhân lực giảm mạnh ở một số ngành, như du lịch, dệt may, giày da..., do tác động của đại dịch COVID-19.

Nhìn chung, nguồn vốn FDI đã góp phần tích cực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể: góp phần đáng kể trong việc làm tăng lượng vốn trong nước; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, giảm tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản và công nghiệp - xây dựng, tăng tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ; thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, tăng kim ngạch xuất khẩu, đồng thời tạo điều kiện phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự phát triển bền vững của Thành phố. Ngoài ra, nguồn vốn FDI còn tạo điều kiện hình thành nên các khu đô thị mới, khu chế xuất, khu công nghiệp..., góp phần tích cực trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Mặc dù vậy, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn chưa xây dựng được chiến lược phát triển chung trong liên kết vùng, hệ thống quy hoạch chưa đồng bộ và đội ngũ cán bộ còn hạn chế về năng lực quản lý. Vì lẽ đó, việc tạo môi trường đầu tư minh bạch, đồng bộ, có liên kết và thống nhất trong toàn vùng là rất khó khăn.

Kết cấu hạ tầng Thành phố còn có những hạn chế cần khắc phục, như: sân bay quá tải; chưa có cảng biển nước sâu để đón tàu tải trọng lớn; tình trạng kẹt xe nghiêm trọng; thiếu quỹ đất để thu hút đầu tư; hạ tầng bên ngoài khu chế xuất, khu công nghiệp cũng đang bị quá tải; giá cho thuê quá cao so với các khu chế xuất, khu công nghiệp khu vực lân cận khiến cho doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc mở rộng quy mô nhà xưởng, tăng công suất sản xuất.

Thành phố còn thiếu cơ chế điều hành linh hoạt. Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về *thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh*, cho phép Thành phố được áp dụng cơ chế đặc thù nhưng việc cụ thể hóa Nghị quyết vẫn chưa được tiến hành thống nhất, mới dừng lại ở quy định chung, chưa được luật hóa để thiết lập cơ chế bảo đảm thực hiện đầy đủ. Vì vậy, trong nhiều lĩnh vực, Thành phố muốn thực hiện theo quy định đều phải xin ý kiến chỉ đạo hoặc chờ đợi phê duyệt từ Trung ương.

Quản lý nhà nước về nguồn vốn FDI còn yếu kém. Các chính sách được ban hành chưa kịp thời, thiếu chặt chẽ, chưa tạo thuận lợi và khuyến khích đối với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài. Việc xây dựng chiến lược để thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn FDI chưa tốt.

Hiện nay, trước tác động của dịch COVID-19, nguồn vốn FDI có phát triển hay không đều tùy thuộc vào khả năng kiểm soát dịch bệnh ở Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Theo dự báo của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (năm 2021), nguồn vốn FDI trên toàn cầu sẽ phục hồi tốt và có xu hướng chuyển đến những nơi có hệ thống y tế cộng đồng, khả năng ứng phó linh hoạt, kiểm soát tốt dịch bệnh.

#### **4. Giải pháp phát huy vai trò nguồn vốn FDI trong phát triển kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030**

##### ***- Quan điểm của Đảng về nguồn vốn FDI trong phát triển kinh tế***

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng định hướng: “Ưu tiên những dự án đầu tư nước ngoài có trình độ công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sử dụng lao động có kỹ năng; đầu tư vào những ngành, lĩnh vực cần ưu tiên phát triển; có liên kết, chuyển giao công nghệ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong nước phát triển, tham gia có hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu”<sup>(19)</sup>.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề cập đến việc: Huy động nguồn lực, khuyến khích đầu tư phát triển kinh tế biển; Huy động có hiệu quả các nguồn lực về lao động, đất đai, tài chính, khai thác mạnh mẽ tiềm năng các nguồn lực trong nước, ngoài nước để đầu tư phát triển Thành phố; Tập trung quy hoạch, đầu tư phát triển các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, du lịch, thương mại, logistics, triển khai Đề án phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm tài chính khu vực và quốc tế<sup>(20)</sup>.

##### ***- Giải pháp phát huy vai trò nguồn vốn FDI trong phát triển kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030***

*Thứ nhất, hoàn thiện hệ thống chính sách thu hút và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài*

Để thu hút được đầu tư từ các tập đoàn xuyên quốc gia, ngoài các vấn đề liên quan đến môi trường đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh cần chú trọng quan tâm đến đòi hỏi của nhà đầu tư về một số khía cạnh, như: tính công khai, minh bạch, ổn định, dễ dự báo về thể chế, chính sách và luật pháp; thực thi pháp luật nghiêm minh, thống nhất, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; thủ tục hành chính đơn giản, bảo đảm thời gian quy định...

Đây mạnh kết nối các doanh nghiệp trong và ngoài nước với các địa phương thuộc vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam thông qua việc nâng cấp các tuyến đường giao thông trọng

điểm kết nối các vùng, cảng biển với cảng hàng không và các cửa khẩu quốc tế nhằm giảm tình trạng quá tải giao thông đô thị, rút ngắn được khoảng cách và thời gian, nâng cao tính tiện lợi và giảm thiểu chi phí vận chuyển. Để doanh nghiệp đầu tư nước ngoài gắn bó lâu dài, Thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung đẩy mạnh các chương trình kết nối doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, kết nối cộng đồng khởi nghiệp với các nhà đầu tư nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; tạo cầu nối giữa chính quyền, doanh nghiệp với các nhà đầu tư nước ngoài.

Chủ động lựa chọn và sử dụng hiệu quả dòng vốn FDI, trong đó ưu tiên những dự án có trình độ quản lý và công nghệ cao, thâm dụng lao động tri thức, ít tác động tiêu cực tới môi trường, thu hút đúng dự án đầu tư nước ngoài đến đúng địa điểm cần thiết.

Tối giản các thủ tục hành chính trong quá trình cấp phép thực hiện các dự án FDI. Cần có cơ chế thông thoáng và tư vấn chuyên nghiệp về những gói dịch vụ hành chính công để doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước có đầy đủ thông tin hỗ trợ trong quá trình triển khai dự án.

Tiến hành thanh tra, kiểm tra mục đích, tiến độ và chất lượng thực hiện của các dự án đầu tư nước ngoài nhằm bảo đảm tính minh bạch trong quá trình lựa chọn và triển khai các dự án đầu tư nước ngoài tại các địa phương.

*Thứ hai, giải pháp phát huy vai trò nguồn vốn FDI trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế*

Nguồn vốn FDI đầu tư vào Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian vừa qua đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo đúng mục tiêu tăng tỷ trọng của thương mại dịch vụ và công nghiệp xây dựng. Để duy trì chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực và bền vững, cần cân đối nguồn vốn đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế, nhằm tạo sự phát triển đồng bộ ở các ngành nghề. Phân bổ nguồn vốn đầu tư phù hợp sẽ tránh được việc sử dụng lãng phí nguồn vốn, khai thác tối đa những lợi ích từ nguồn vốn FDI mang lại cho phát triển kinh tế.

*Thứ ba, phát triển đội ngũ doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp FDI nhằm thúc đẩy hoạt động xuất khẩu*

Chính quyền Thành phố cần cân nhắc việc thực hiện các chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa, tránh tình trạng vì ưu đãi cho “khỏi ngoại” mà gây thiệt cho “khỏi nội”. Cần có sự liên kết giữa các doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp FDI thông qua tiềm lực của các doanh nghiệp FDI để đưa những sản phẩm đạt chất lượng của các doanh nghiệp nội địa xuất khẩu ra thị trường thế giới.

*Thứ tư, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững*

Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Để nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế quốc gia và các doanh nghiệp địa phương, người lao động địa phương nhanh chóng tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Điều này góp phần củng cố thương hiệu người lao động Việt Nam trên trường quốc tế. Vì vậy, cần xây dựng hệ thống đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế. Thành phố cần tập trung đào tạo nhân lực quản lý bậc trung và nhân lực làm việc trong lĩnh vực chuyên đổi số, chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ. Hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực cho những dự án sử dụng công nghệ cao, quy mô lớn phù hợp với hình thành các lĩnh vực mũi nhọn và các sản phẩm chủ lực của Việt Nam.

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh được đánh giá là khu vực năng động nhất cả nước trong việc thu hút vốn FDI, nhưng việc sử dụng vốn chưa thực sự hiệu quả như mong muốn. Do vậy, cần có biện pháp thích hợp để khắc phục các hạn chế và nâng cao vai trò của nguồn vốn này. Trong số những giải pháp nêu trên, giải pháp phát triển nguồn nhân lực và giúp lao động địa phương tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu là quan trọng nhất, góp phần phát triển bền vững nền kinh tế ở cấp độ vĩ mô. Giải pháp nâng cao tính liên kết của địa phương với các tỉnh/thành khác trong khu vực lân cận và cả nước; cải thiện năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp địa phương trong nước thông qua phát triển công nghiệp phụ trợ và

hợp tác với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài cũng có vị trí rất quan trọng trong hệ thống các giải pháp. Giải pháp sử dụng đầu tư nước ngoài để cải thiện chất lượng và môi trường sống của người dân địa phương liên quan đến trách nhiệm xã hội và đạo đức kinh doanh của các chủ đầu tư. Điều này hiện là thách thức đối với làn sóng đầu tư thế hệ mới đang hướng đến, đặc biệt tại các nước đang phát triển như Việt Nam, nơi mà môi trường sống đang tạo ra thách thức không nhỏ đối với các nhà chức trách đang muốn gây sức ép lên vai các nhà đầu tư nước ngoài □

(1), (9), (12) và (16) Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, *Niên giám thống kê năm 2020*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2021

(2) PGS, TS. Vũ Văn Phúc, PGS, TS. Phạm Minh Chính, *Hội nhập kinh tế quốc tế 30 năm nhìn lại*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015

(3) và (5) Số liệu thống kê từ Bộ kế hoạch và Đầu tư - Cục Đầu tư nước ngoài <https://fia.mpi.gov.vn/Detail/CatID/457641e2-2605-4632-bbd8-39ee65454a06/NewsID/0967cbf3-5c28-4a3a-be94-177cfla4920f/MenuID>

(4) Nguyễn Hà Phương, *Thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam*, <https://123doc.org>

(6) và (7) Hoàng Lan Phương, *Vai trò của FDI đối với nền kinh tế tăng trưởng ở Việt Nam*, <https://text.123doc.org>

(8) và (11) Nguyễn Huệ, *TP Hồ Chí Minh: Thu hút FDI chưa thực sự hiệu quả*, <https://haiquanonline.com.vn/tp-ho-chi-minh-thu-hut-fdi-chua-thuc-su-hieu-qua-105699.html>

(10) Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2021*

(13) Ánh Tuyết, *Ngân sách cho Thành phố Hồ Chí Minh: Ngược đời bội thu và bội chi*, <https://vneconomy.vn/ngan-sach-cho-tp-hcm-nguoc-doi-boi-thu-va-boi-chi.htm>

(14) Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018), *Kỷ yếu Hội nghị 30 năm thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam - Tâm nhìn và cơ hội mới trong kỷ nguyên mới*

(15) Tuấn Dũng, *Thành phố Hồ Chí Minh: Khai thông dòng vốn FDI*, <https://vneconomy.vn>

(17) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Sách trắng doanh nghiệp năm 2020*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2021

(18) và (20) <https://www.hcmcpv.org.vn/tin-tuc/ngghi-quyet-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-thanh-pho-ho-chi-minh-lan-thu-xi-nhiem-ky-2020-2025-1491870713>

(19) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.134